*Ngày soạn: 05/04/2025*

*Ngày dạy: 09/04/2025*

**TIẾT 45- BÀI 21. THỰC HÀNH: TÌM HIỂU VỀ TÁC ĐỘNG**

**CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐỐI VỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Tìm hiểu thông tin và phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất giải pháp ứng phó.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát triển năng lực thông qua vận dụng kiến thức và hiểu biết thực tế để đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

***\* Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học Địa lí: Mô tả được những nơi bị tác động bởi biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Thành thạo tìm kiếm các nguồn tài liệu tin cậy qua sách báo, tạp chí, internet để thấy được tác động của biến đổi khí hậu đến vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các hiện tượng thực tiễn liên quan đến biến đổi khí hậu tác động đến vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

**3. Về phẩm chất:**

**-** Chăm chỉ: Có ý thức học tập nghiêm túc.

- Trách nhiệm: Có ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường để giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- KHBD, SGK, sách giáo viên (SGV).

- Máy tính, máy chiếu, thiết bị điện tử kết nối internet (nếu có),...

- Bản đồ biến đổi khí hậu và nước biển dâng ở Đồng bằng sông Cửu Long (nếu có).

- Các video, tài liệu liên quan đến biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long.

- SGK Lịch sử và Địa lí 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống).

**2. Học sinh:**

**-**SGK, vở ghi, Atlat ĐLVN.

**-** Thông tin tư liệu về biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo hứng thú học tập cho HS.

- Huy động những kiến thức đã có của HS liên quan đến bài học.

***b. Nội dung:***Thế mạnh và hạn chế của Đồng bằng sông Cửu Long.

***c. Sản phẩm*:** HS trả lời được câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia HS thành 2 đội, mỗi đội 10 thành viên và tạo thành 1 hàng dọc.

- GV dán từ đề bài là “Thế mạnh và hạn chế vùng Đồng bằng sông Cửu Long” trên vị trí của mỗi đội. Yêu cầu thành viên mỗi đội lần lượt viết các thông tin ngắn (từ hoặc cụm từ) liên quan đến nội dung đề bài.

- Thời gian: 3 phút.

- Trong thời gian trên, đội nào viết được nhiều thông tin chính xác hơn đội đó giành chiến thắng.

**Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ**:

- HS thực hiện nhiệm vụ theo đội của mình. Lưu ý mỗi thành viên chỉ được viết 1 lần xong quay trở về cuối hàng, các thành viên khác lần lượt tiến lên. Cứ như vậy, lặp đi lặp lại trong vòng 3 phút.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận**:

- GV dựa trên thông tin của mỗi đội đã viết về cụm từ đã cho sẵn, GV nhận xét và cùng trao đổi với các đội.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá tinh thần và sự tham gia của các đội. Tuyên dương và trao phần thưởng cho đội giành chiến thắng.

- GV kết luận và dẫn dắt vào bài.

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng nông nghiệp trù phú, nơi sản xuất lương thực, nuôi trồng thuỷ sản và trồng cây ăn quả nhiệt đới lớn nhất của nước ta. Vùng có những thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên, hiện nay vùng là một trong những khu vực nhạy cảm dưới tác động của biến đổi khi hậu. Vậy biến đổi khí hậu đã tác động như thế nào đối với vùng và đề xuất các giải pháp để ứng phó, chúng ta sẽ cùng làm rõ trong nội dung bài 21.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***2.1. Tìm kiếm thông tin để viết bài phân tích***

***a. Mục tiêu*:**

- HS biết cách tìm kiếm thông tin và xử lí thông tin để đưa vào một bài phân tích về tác động của biến đổi khí hậu đối và đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Huy động được những kiến thức của HS liên quan đến bài học.

- Xác định được vấn đề cần giải quyết.

***b. Nội dung*:** Thông đã tìm kiếm được qua sách báo, tạp chí, internet,… được giao cho các nhóm chuẩn bị trước ở nhà.

***c. Sản phẩm:*** Nội dung trình bày của các nhóm

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS chuẩn bị trước nội dung ở nhà vào cuối tiết trước

+ Nhóm 1: Tác động của biến đổi khí hậu đối với tự nhiên.

+ Nhóm 2: Tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động sản xuất.

+ Nhóm 3: Tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống con người.

+ Nhóm 4: Đề xuất giải pháp ứng phó: giảm nhẹ, thích ứng.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi các nhóm đã có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của nhóm mình

\* HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có)

**Bước 4.** **Kết luận, nhận định:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt.

**2.2. *Viết bài phân tích tác động của biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long***

***a. Mục tiêu*:**

- Trình bày các nội dung của một bài phân tích về tác động của biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long và đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu của vùng.

***b. Nội dung*:** Viết một bài báo cáo.

***c. Sản phẩm:***Bài báo cáo của HS

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS sắp xếp các nội dung của bài phân tích về tác động của biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long và đề xuất các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu của vùng.

- HS trao đổi theo cặp để đối chiếu và kiểm tra lại các nội dung đã được GV hướng dẫn trước khi viết bài phân tích.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV.

*-* HS hoàn thiện bài phân tích và đảm bảo theo đúng dàn ý

|  |
| --- |
| **Tác động của biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu long**  **1. Tác động của biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long**  Tác động đối với tự nhiên  Tác động đối với hoạt động sản xuất  Tác động đối với đời sống dân cư  **2.** **Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long**  Giải pháp thích ứng  Giải pháp giảm nhẹ |

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- HS hoàn thiện bài phân tích.

- GV quan sát và hỗ trợ HS (nếu cần).

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc của HS.

- GV đánh giá bài làm của HS theo bảng tiêu chí.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí và mô tả** | **Có** | **Không** | **Điểm** | **Ghi chú** |
| Nêu được khái quát chung về biến đổi khí hậu đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long. |  |  | **1,0** |  |
| Nêu được những tác động của biến đổi khí hậu đối với hoạt động sản xuất vùng Đồng bằng sông Cửu Long |  |  | **2,5** |  |
| Nêu được những tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống dân cư vùng Đồng bằng sông Cửu Long. |  |  | **2,5** |  |
| Nếu được các giải pháp ứng phó với biến đổi  khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. |  |  | **3,0** |  |
| Thông tin chính xác, trình bày ngắn gọn, mạch lạc, sạch đẹp. |  |  | **1,0** |  |

GV chuẩn hóa kiến thức:

|  |
| --- |
| - Vào mùa khô, nắng nóng và khô hạn diễn ra ngày càng gay gắt, khiến cho nhiều nơi ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long thiếu nước trầm trọng, nước mặn ngoài biển theo các sông, kênh rạch xâm nhập sâu vào đồng ruộng; vào mùa mưa lũ, gia tăng hiện tượng sạt lở ở ven sông, ven biển. Nhiều nơi ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long đứng trước nguy cơ bị ngập do nước biển dâng.   * Biến đổi khí hậu làm cho vùng Đồng băng sông Cửu Long đứng trước những rủi ro và thiệt hại có thể xảy ra như suy giảm và cạn kiệt tài nguyên, biến đổi hệ sinh thái; thiệt hại tới các hoạt động sản xuất, nhất là nông nghiệp và nuôi trồng thuỷ sản; ảnh hưởng tới sức khoẻ và cuộc sống con người. * Để ứng phó với biến đổi khí hậu, vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã có một số giải pháp để giảm nhẹ và thích ứng như xây dựng các công trình thuỷ lợi để ngăn mặn, lấy nước ngọt; tạo ra các giống cây, con chịu hạn, chịu mặn; trồng rừng và bảo vệ rừng; chủ động chung sống và tận dụng những lợi ích do với biến đổi khí hậu mang lại,... |

**3. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm:** Trả lời được câu hỏi mà GV giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học, trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1:** Biểu hiện của biến đổi khí hậu thể hiện rõ nhất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là gì?

A. Nhiệt độ trung bình năm đã giảm.

###### **B.** Xâm nhập mặn vào sâu trong đất liền.

C. Mùa khô không rõ rệt.

D. Nguồn nước ngầm hạ thấp hơn.

**Câu 2:** Để hạn chế tác hại của lũ, phương hướng chủ yếu hiện nay của Đồng bằng sông Cửu Long là gì?

A. Xây dựng hệ thống đê điều.

###### **B.** Chủ động chung sống với lũ.

C. Tăng cường công tác dự báo lũ.

D. Đầu tư cho các dự án thoát nước.

**Câu 3:** Chủ động “Sống chung với lũ” để khai thác các nguồn lợi kinh tế do lũ hàng năm đem lại là đặc trưng của vùng nào?

A. Đồng bằng sông Hồng.

B. Đồng bằng ven biển miền Trung.

C. Vùng đồi núi.

###### **D.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 4:** Biện pháp nào sau đây **không** phù hợp với cải tạo tự nhiên ở vùng đồng bằng sông Cửu Long?

A. Đẩy mạnh khai thác thủy sản khi có lũ về.

B. Lai tạo các giống lúa chịu được phèn, mặn.

C. Làm thủy lợi để có nước ngọt vào mùa khô rửa phèn, rửa mặn cho đất.

###### **D.** Khai phá rừng ngập mặn để mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản.

**Câu 5:**Tại sao tình trạng xâm nhập mặn tại một số tỉnh ven biển Đồng bằng sông Cửu Long diễn ra ngày càng khắc nghiệt, phức tạp, khó lường và đặc biệt không tuân theo quy luật tự nhiên?

###### **A.** Việc xây dựng các đập thủy lợi, thủy điện của các quốc gia thượng nguồn sông Mê Kông đã làm giảm lưu lượng chảy của sông Tiền, sông Hậu vào Việt Nam.

B. Thượng nguồn không có nước chảy.

C. Nhà nước không chịu xả đập trên thượng nguồn đã làm giảm lưu lượng chảy của sông Tiền, sông Hậu vào Việt Nam.

D. Hiệu ứng nhà kính.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- GV lần lượt gọi HS trả lời câu hỏi.

- HS còn lại lắng nghe.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Nội dung*:** GV hướng dẫn HS hoàn thành bài tập ở nhà.

***c. Sản phẩm:***trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS về nhà: Sưu tầm tư liệu để hiểu thêm về tác động của BĐKH đối với ĐBSCL.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:** HS tìm kiếm thông tin trên Internet và thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình vào tiết học sau.

- HS còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**\*Hướng dẫn học tập**

- Học bài, trả lời câu hỏi Sgk

- Chuẩn bị trước: Bài 22: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Duyệt của BGH** | **Duyệt của TTCM** | **Giáo viên soạn** |
|  |  |  |
| **Bùi Thế Hùng** | **Đào Thị Phúc** | **Dương Thị Loan** |